

Số: 378/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 1 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung Lĩnh vực lưu thông hàng hoá trong nước của ngành Công Thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019);

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ); Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ); Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Hà Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung Lĩnh vực lưu thông hàng hoá trong nước của Ngành Công Thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang (có danh mục và nội dung thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, PVHCC.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sơn

Phần I.**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HOÁ TRONG NƯỚC CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ GIANG***(Kèm theo Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang)***1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành**

STT	Mã TTHC gốc	Tên thủ tục hành chính
A.	Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh	
I.	Lĩnh vực: Lưu thông hàng hoá trong nước	
1	1.010696	Cấp giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ

2. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

STT	Mã TTHC gốc	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
A. Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh			
I. Lĩnh vực: Lưu thông hàng hoá trong nước			
1	2.000674	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.
2	2.000666	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.
3	2.000664	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp	Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số

		của Sở Công Thương	83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.
4	2.000673	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.
5	2.000669	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.
6	2.000672	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.
7	2.000648	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.
8	2.000645	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.
9	2.000647	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Phần II.

NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Đã được tái cấu trúc quy trình, kỹ thuật chuẩn hoá quy trình, biểu mẫu điện tử thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Mã thủ tục: 1.010696				
Tên thủ tục: Cấp Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Lưu thông hàng hóa trong nước				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	Gửi (nộp) hồ sơ TTHC			
Thương nhân gửi một (01) bộ hồ sơ về Sở Công Thương.				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua Dịch vụ công trực tuyến.				
<i>* Trường hợp đối tượng thực hiện thủ tục hành chính là cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh thì thực hiện gửi hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.</i>				
<i>Địa điểm gửi hồ sơ:</i>				
- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang).				
- Qua dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ (http://dichvucong.hagiang.gov.vn).				
<i>Thành phần hồ sơ:</i>				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		<i>Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>Gửi trực tuyến</i>	
a) Hồ sơ đề nghị cấp Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ bao gồm:				
1	Thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ theo Mẫu số 3a của Phụ lục kèm theo Nghị định số 95/2021/NĐ-CP	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Giấy xác nhận làm thương nhân	Bản sao	Bản Scan	01

	kinh doanh xăng dầu theo các loại hình tương ứng theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, Nghị định số 95/2021/NĐ-CP			
3	Chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy của nhân viên kinh doanh trực tiếp	Bản sao	Bản Scan	01
4	Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ.	Bản sao	Bản Scan	01
b) Trường hợp thương nhân thay đổi thông tin trên Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ hoặc trường hợp Giấy tiếp nhận bị thất lạc, hỏng:				
1	Thương nhân nộp hồ sơ chứng minh việc thay đổi thông tin hoặc nộp hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 24a Nghị định số 95/2021/NĐ-CP (Điều 24a được bổ sung theo quy định tại khoản 19 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP) và gửi về Sở Công thương để cấp lại Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ.			
<i>Số lượng hồ sơ: 01</i>				
3.2	Giải quyết hồ sơ TTHC			
<p>- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ, Sở Công Thương xem xét, kiểm tra, yêu cầu khách hàng thanh toán phí thẩm định (nếu có) và cấp Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ theo Mẫu số 4a tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 95/2021/NĐ-CP gửi cho đơn vị kinh doanh thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ.</p>				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc dịch vụ công trực tuyến.				
<i>Địa điểm trả kết quả:</i>				

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang).
- Qua địa chỉ hòm thư điện tử đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (<http://dichvucong.hagiang.gov.vn>).

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Trả trực tuyến	
01	Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: - Theo quy định của pháp luật: 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ. - Theo thực tế tại địa phương (Cắt giảm thời gian giải quyết nếu có): 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân Việt Nam theo quy định của Luật Thương mại.			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương. - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Công Thương.			
7	Phí, lệ phí (nếu có): Theo quy định của Bộ Tài chính.			
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): - Được kiểm soát về đo lường và kiểm định an toàn bởi các cơ quan chức năng theo quy định. - Hoạt động tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa theo hướng dẫn của Bộ Công Thương phù hợp với các quy định hiện hành. - Thuộc sở hữu của thương nhân là đại lý bán lẻ xăng dầu hoặc tổng đại lý kinh doanh xăng dầu hoặc thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu hoặc thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối sản xuất xăng dầu có hệ thống phân phối theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, Nghị định số 95/2021/NĐ-CP.			
9	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:			

	<p>- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương</p>
10	<p>Mẫu thành phần hồ sơ: Đơn, tờ trình, tài liệu đính kèm ngay sau nội dung của thủ tục hành chính.</p>

Mẫu số 3a

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày tháng năm

**THÔNG BÁO KINH DOANH XĂNG DẦU BẰNG THIẾT
BỊ BÁN XĂNG DẦU QUY MÔ NHỎ**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố

Tên thương nhân:

Tên giao dịch đối ngoại:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số điện thoại: Số Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số ... do ... cấp ngày ... tháng... năm

Mã số thuế:

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp/cấp thay đổi thông tin Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu.

Tên cửa hàng:

Địa chỉ kinh doanh

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu và các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động kinh doanh của mình./.

GIÁM ĐỐC

(Ký tên và đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo, gồm:

1. Bản sao Giấy xác nhận làm thương nhân kinh doanh xăng dầu theo các loại hình tương ứng theo quy định.
2. Bản sao Chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy của nhân viên kinh doanh trực tiếp.
3. Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ.

Mã thủ tục: 2.000674				
Tên thủ tục: Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Lưu thông hàng hóa trong nước				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	Gửi (nộp) hồ sơ TTHC			
Thương nhân gửi một (01) bộ hồ sơ về Sở Công Thương.				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua Dịch vụ công trực tuyến.				
<i>* Trường hợp đối tượng thực hiện thủ tục hành chính là cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh thì thực hiện gửi hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.</i>				
<i>Địa điểm gửi hồ sơ:</i>				
- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang).				
- Qua dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).				
<i>Thành phần hồ sơ:</i>				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		<i>Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>Gửi trực tuyến</i>	
a) Đối với trường hợp cấp mới:				
1	Đơn đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 7 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Bản sao	Bản Scan	01
3	Giấy tờ chứng minh đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh theo quy định tại khoản 5 Điều 16 Nghị định số	Bản sao	Bản Scan	01

	83/2014/NĐ-CP			
4	Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ kinh doanh xăng dầu theo quy định tại khoản 2 và 3 Điều 16 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP), kèm theo các tài liệu chứng minh.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
5	Danh sách hệ thống phân phối xăng dầu của thương nhân theo quy định tại khoản 4, Điều 16 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP) kèm theo các tài liệu chứng minh.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
6	Văn bản xác nhận của thương nhân cung cấp xăng dầu cho tổng đại lý có thời hạn tối thiểu (01) năm, trong đó ghi rõ chủng loại xăng dầu	Bản gốc văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01

b) Trường hợp giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu hết hiệu lực thi hành:

	Thương nhân phải lập hồ sơ như đối với trường hợp cấp mới theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 17 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP và gửi về cơ quan có thẩm quyền trước ít nhất 30 ngày làm việc, trước khi Giấy xác nhận hết hiệu lực.			
--	---	--	--	--

Số bộ hồ sơ: 01

3.2 Giải quyết hồ sơ TTHC

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung;
 - Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định; yêu cầu khách hàng thanh toán phí thẩm định theo quy định và cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 8 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân.
- + Trường hợp gửi hồ sơ trực tiếp qua DVBCCI: Tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí,

thuế và các nghĩa vụ tài chính trực tiếp cho CCVC tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa hoặc chuyển vào tài khoản của cơ quan có thẩm quyền. CCVC tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa có trách nhiệm in (ghi) chứng từ, phiếu thu hoặc biên lai thu phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định và gửi 01 liên cho tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác tại Bộ phận Một cửa

+ *Trường hợp gửi hồ sơ trực tuyến*: Căn cứ trên yêu cầu nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác tổ chức, cá nhân thanh toán trực tuyến thông qua chức năng thanh toán trực tuyến (mục yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài chính) trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (<http://dichvucong.hagiang.gov.vn>) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (<http://dichvucong.gov.vn>), Hệ thống sẽ ghi nhận thanh toán thành công và gửi biên lai điện tử cho tổ chức, cá nhân, cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ TTHC. Căn cứ biên lai điện tử cơ quan có thẩm quyền thực hiện các bước tiếp theo trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

- Trường hợp từ chối cấp Giấy xác nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc dịch vụ công trực tuyến.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang).

- Qua địa chỉ hòm thư điện tử đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (<http://dichvucong.hagiang.gov.vn>) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (<http://dichvucong.gov.vn>).

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trà trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Trà trực tuyến	
01	Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	<p>Thời hạn giải quyết:</p> <p>- Theo quy định của pháp luật: 30 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Theo thực tế tại địa phương (Cắt giảm thời gian giải quyết nếu có): 30 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>			

5	<p>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thương nhân Việt Nam theo quy định của Luật Thương mại. - Thương nhân có trụ sở chính trên địa bàn và có hệ thống phân phối xăng dầu trên địa bàn một (01) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Không áp dụng đối với thương nhân nhập khẩu, xuất khẩu, sản xuất và pha chế các loại xăng dầu chuyên dùng cho nhu cầu riêng của mình với số lượng không quá 200 lít/kg/tháng và không lưu thông trên thị trường.
6	<p>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương. - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Công Thương.
7	<p>Phí, lệ phí (nếu có):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp thẩm định: + Khu vực thành phố: doanh nghiệp là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định; + Khu vực các huyện: doanh nghiệp là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Trường hợp không thẩm định: 0 đồng
8	<p>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của Pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh xăng dầu. - Có kho, bể chứa xăng dầu dung tích tối thiểu hai nghìn mét khối (2.000m²), thuộc sở hữu của doanh nghiệp hoặc thuê sử dụng của thương nhân kinh doanh xăng dầu từ năm (05) năm trở lên. - Có phương tiện vận tải xăng dầu thuộc sở hữu của doanh nghiệp hoặc thuê sử dụng của thương nhân kinh doanh xăng dầu từ năm (05) năm trở lên. - Có hệ thống phân phối xăng dầu: tối thiểu năm (05) cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu hoặc thuê với thời hạn thuê từ năm (05) năm trở lên, trong đó có ít nhất ba (03) cửa hàng thuộc sở hữu; tối thiểu mười (10) cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc các đại lý được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP và khoản 20 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP. - Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định hiện hành.
9	<p>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ

	<p>về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.</p> <p>- Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p>
10	<p>Mẫu thành phần hồ sơ: Đơn, tờ trình, tài liệu đính kèm ngay sau nội dung của thủ tục hành chính.</p>

* Ghi chú: TTHC được sửa đổi, bổ sung về thành phần hồ sơ; thời hạn giải quyết; đối tượng; yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính và căn cứ pháp lý.

Mẫu số 7

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

..., ngày... tháng... năm...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP BỔ SUNG, SỬA ĐỔI/CẤP LẠI GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM TỔNG ĐẠI LÝ KINH DOANH XĂNG DẦU

Kính gửi: Bộ Công Thương⁽¹⁾ /Sở Công Thương tỉnh thành phố.....⁽²⁾

Tên doanh nghiệp:.....

Tên giao dịch đối ngoại:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số điện thoại:..... số Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số.... do...cấp ngày....tháng....năm....

Mã số thuế:.....

Đề nghị Bộ Công Thương⁽¹⁾ / Sở Công Thương⁽²⁾ xem xét cấp/cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số .../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Địa bàn hoạt động trên các tỉnh, thành phố:.....

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số...../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP

(Ký tên và đóng dấu)

* Hồ sơ cấp mới/cấp lại (khi Giấy xác nhận hết hạn) kèm theo, gồm:

1. Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp.
2. Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật, phương tiện vận tải, kèm theo các tài liệu chứng minh.
3. Danh sách hệ thống phân phối xăng dầu của doanh nghiệp, kèm theo tài liệu chứng minh.
4. Bản sao chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh xăng dầu.
5. Bản gốc văn bản xác nhận cấp hàng cho tổng đại lý của thương nhân cấp hàng.

* Hồ sơ cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại kèm theo, bao gồm:

1. Bản sao Giấy xác nhận (trường hợp bổ sung, sửa đổi).
2. Tài liệu chứng minh yêu cầu sửa đổi, bổ sung.
3. Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận (trường hợp cấp lại)

* **Chú thích**

- Thương nhân đề nghị xác nhận làm Tổng đại lý gửi về⁽¹⁾ khi kinh doanh trên địa bàn hai (02) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên;
- Thương nhân đề nghị xác nhận làm Tổng đại lý gửi về⁽²⁾ khi kinh doanh trên địa bàn một (01) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Mã thủ tục: 2.000666				
Tên thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Lưu thông hàng hóa trong nước				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	Gửi (nộp) hồ sơ TTHC			
Thương nhân gửi một (01) bộ hồ sơ về Sở Công Thương				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua Dịch vụ công trực tuyến.				
<i>* Trường hợp đối tượng thực hiện thủ tục hành chính là cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh thì thực hiện gửi hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.</i>				
<i>Địa điểm gửi hồ sơ:</i>				
- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang).				
- Qua dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).				
<i>Thành phần hồ sơ:</i>				
Trường hợp có thay đổi các nội dung của Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu, thương nhân phải lập hồ sơ gửi về cơ quan có thẩm quyền đề nghị bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận. Hồ sơ gồm:				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		<i>Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>Gửi trực tuyến</i>	
1	Đơn đề nghị cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 7 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2021.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu đã được cấp	Bản gốc văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01

3	Các tài liệu chứng minh yêu cầu sửa đổi, bổ sung.	Bản sao	Bản Scan	01
<i>Số lượng hồ sơ: 01</i>				
3.2 Giải quyết hồ sơ TTHC				
<p>- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung;</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định; yêu cầu khách hàng thanh toán phí thẩm định theo quy định và cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 8 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân.</p> <p>+ <i>Trường hợp gửi hồ sơ trực tiếp qua DVBCCI:</i> Tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính trực tiếp cho CCVC tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa hoặc chuyển vào tài khoản của cơ quan có thẩm quyền. CCVC tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa có trách nhiệm in (ghi) chứng từ, phiếu thu hoặc biên lai thu phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định và gửi 01 liên cho tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác tại Bộ phận Một cửa.</p> <p>+ <i>Trường hợp gửi hồ sơ trực tuyến:</i> Căn cứ trên yêu cầu nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác tổ chức, cá nhân thanh toán trực tuyến thông qua chức năng thanh toán trực tuyến (mục yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài chính) trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (http://dichvucong.gov.vn), Hệ thống sẽ ghi nhận thanh toán thành công và gửi biên lai điện tử cho tổ chức, cá nhân, cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ TTHC. Căn cứ biên lai điện tử cơ quan có thẩm quyền thực hiện các bước tiếp theo trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>- Trường hợp từ chối cấp Giấy xác nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p>				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc dịch vụ công trực tuyến.				
<p><i>Địa điểm trả kết quả:</i></p> <p>- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Qua địa chỉ hòm thư điện tử đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).</p>				

<i>Kết quả giải quyết:</i>				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Trả trực tuyến	
01	Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: - Theo quy định của pháp luật: 30 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Theo thực tế tại địa phương (Cắt giảm thời gian giải quyết nếu có): 30 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: - Thương nhân Việt Nam theo quy định của Luật Thương mại - Thương nhân có trụ sở chính trên địa bàn và có hệ thống phân phối xăng dầu trên địa bàn một (01) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương - Không áp dụng đối với thương nhân nhập khẩu, xuất khẩu, sản xuất và pha chế các loại xăng dầu chuyên dùng cho nhu cầu riêng của mình với số lượng không quá 200 lít/kg/tháng và không lưu thông trên thị trường.			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương. - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Công Thương.			
7	Phí, lệ phí (nếu có): - Trường hợp thẩm định: + Khu vực thành phố: doanh nghiệp là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định; + Khu vực các huyện: doanh nghiệp là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Trường hợp không thẩm định: 0 đồng			
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Thương nhân kinh doanh xăng dầu đã được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu.			
9	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: - Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. - Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính			

	<p><i>phủ về kinh doanh xăng dầu.</i></p> <p>- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.</p> <p>- Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p>
10	<p>Mẫu thành phần hồ sơ: Đơn, tờ trình, tài liệu đính kèm ngay sau nội dung của thủ tục hành chính.</p>

* Ghi chú: TTHC được sửa đổi, bổ sung về thời hạn giải quyết; đối tượng; yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính và căn cứ pháp lý.

Mẫu số 7

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

..., ngày... tháng... năm...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP BỔ SUNG, SỬA ĐỔI/CẤP LẠI GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM TỔNG ĐẠI LÝ KINH DOANH XĂNG DẦU

Kính gửi: Bộ Công Thương ⁽¹⁾ /Sở Công Thương tỉnh thành phố..... ⁽²⁾

Tên doanh nghiệp:.....

Tên giao dịch đối ngoại:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số điện thoại:..... số Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số.... do...cấp ngày....tháng....năm....

Mã số thuế:.....

Đề nghị Bộ Công Thương⁽¹⁾ / Sở Công Thương⁽²⁾ xem xét cấp/cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số .../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Địa bàn hoạt động trên các tỉnh, thành phố:.....

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số...../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP
(Ký tên và đóng dấu)

* Hồ sơ cấp mới/cấp lại (khi Giấy xác nhận hết hạn) kèm theo, gồm:

1. Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp.
2. Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật, phương tiện vận tải, kèm theo các tài liệu chứng minh.
3. Danh sách hệ thống phân phối xăng dầu của doanh nghiệp, kèm theo tài liệu chứng minh.
4. Bản sao chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh xăng dầu.
5. Bản gốc văn bản xác nhận cấp hàng cho tổng đại lý của thương nhân cấp hàng.

* Hồ sơ cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại kèm theo, bao gồm:

1. Bản sao Giấy xác nhận (trường hợp bổ sung, sửa đổi).
2. Tài liệu chứng minh yêu cầu sửa đổi, bổ sung.
3. Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận (trường hợp cấp lại)

* **Chú thích**

- Thương nhân đề nghị xác nhận làm Tổng đại lý gửi về⁽¹⁾ khi kinh doanh trên địa bàn hai (02) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên;
- Thương nhân đề nghị xác nhận làm Tổng đại lý gửi về⁽²⁾ khi kinh doanh trên địa bàn một (01) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Mã thủ tục: 2.000664				
Tên thủ tục: Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Lưu thông hàng hóa trong nước				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	Gửi (nộp) hồ sơ TTHC			
Thương nhân gửi một (01) bộ hồ sơ về Sở Công Thương				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua Dịch vụ công trực tuyến.				
<i>* Trường hợp đối tượng thực hiện thủ tục hành chính là cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh thì thực hiện gửi hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.</i>				
<i>Địa điểm gửi hồ sơ:</i>				
- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang).				
- Qua dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).				
<i>Thành phần hồ sơ:</i>				
Trường hợp Giấy xác nhận làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy dưới hình thức khác, thương nhân phải lập hồ sơ gửi về cơ quan có thẩm quyền đề nghị cấp lại Giấy xác nhận. Hồ sơ gồm:				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		<i>Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>Gửi trực tuyến</i>	
1	Đơn đề nghị cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 7 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu (nếu có)	Bản gốc văn bản giấy hoặc bản sao	Bản điện tử được ký số hoặc bản Scan	01

<i>Số lượng hồ sơ: 01</i>			
3.2	Giải quyết hồ sơ TTHC		
<p>- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung;</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định; yêu cầu khách hàng thanh toán phí thẩm định theo quy định và cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 8 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân.</p> <p>+ <i>Trường hợp gửi hồ sơ trực tiếp qua DVBCCI:</i> Tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính trực tiếp cho CCVC tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa hoặc chuyển vào tài khoản của cơ quan có thẩm quyền. CCVC tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa có trách nhiệm in (ghi) chứng từ, phiếu thu hoặc biên lai thu phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định và gửi 01 liên cho tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác tại Bộ phận Một cửa.</p> <p>+ <i>Trường hợp gửi hồ sơ trực tuyến:</i> Căn cứ trên yêu cầu nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác tổ chức, cá nhân thanh toán trực tuyến thông qua chức năng thanh toán trực tuyến (mục yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài chính) trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (http://dichvucong.gov.vn), Hệ thống sẽ ghi nhận thanh toán thành công và gửi biên lai điện tử cho tổ chức, cá nhân, cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ TTHC. Căn cứ biên lai điện tử cơ quan có thẩm quyền thực hiện các bước tiếp theo trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>- Trường hợp từ chối cấp Giấy xác nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p>			
<i>Cách thức thực hiện:</i> Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc dịch vụ công trực tuyến.			
<i>Địa điểm trả kết quả:</i>			
<p>- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Qua địa chỉ hòm thư điện tử đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).</p>			
<i>Kết quả giải quyết:</i>			
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả	Số

		Trả trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Trả trực tuyến	lượng
1	Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: - Theo quy định của pháp luật: 30 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Theo thực tế tại địa phương (Cắt giảm thời gian giải quyết nếu có): 30 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: - Thương nhân Việt Nam theo quy định của Luật Thương mại. - Thương nhân có trụ sở chính trên địa bàn và có hệ thống phân phối xăng dầu trên địa bàn một (01) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Không áp dụng đối với thương nhân nhập khẩu, xuất khẩu, sản xuất và pha chế các loại xăng dầu chuyên dùng cho nhu cầu riêng của mình với số lượng không quá 200 lít/kg/tháng và không lưu thông trên thị trường.			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương. - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Công Thương.			
7	Phí, lệ phí (nếu có): - Trường hợp thẩm định: + Khu vực thành phố: doanh nghiệp là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định; + Khu vực các huyện: doanh nghiệp là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Trường hợp không thẩm định: 0 đồng.			
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Thương nhân kinh doanh xăng dầu đã được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu.			
9	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: - Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. - Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính			

	<p><i>phủ về kinh doanh xăng dầu.</i></p> <p>- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh, hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.</p> <p>- Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p>
10	<p>Mẫu thành phần hồ sơ: Đơn, tờ trình, tài liệu đính kèm ngay sau nội dung của thủ tục hành chính.</p>

* Ghi chú: TTHC được sửa đổi, bổ sung về thời hạn giải quyết; đối tượng; yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính và căn cứ pháp lý.

Mẫu số 7

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

..., ngày... tháng... năm...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP BỔ SUNG, SỬA ĐỔI/CẤP LẠI GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM TỔNG ĐẠI LÝ KINH DOANH XĂNG DẦU

Kính gửi: Bộ Công Thương ⁽¹⁾ /Sở Công Thương tỉnh thành phố..... ⁽²⁾

Tên doanh nghiệp:.....

Tên giao dịch đối ngoại:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số điện thoại:..... số Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số.... do... cấp ngày....tháng....năm.....

Mã số thuế:.....

Đề nghị Bộ Công Thương⁽¹⁾ / Sở Công Thương⁽²⁾ xem xét cấp/cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số .../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Địa bàn hoạt động trên các tỉnh, thành phố:.....

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số...../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP

(Ký tên và đóng dấu)

* Hồ sơ cấp mới/cấp lại (khi Giấy xác nhận hết hạn) kèm theo, gồm:

1. Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp.
2. Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật, phương tiện vận tải, kèm theo các tài liệu chứng minh.
3. Danh sách hệ thống phân phối xăng dầu của doanh nghiệp, kèm theo tài liệu chứng minh.
4. Bản sao chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh xăng dầu.
5. Bản gốc văn bản xác nhận cấp hàng cho tổng đại lý của thương nhân cấp hàng.

* Hồ sơ cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại kèm theo, bao gồm:

1. Bản sao Giấy xác nhận (trường hợp bổ sung, sửa đổi).
2. Tài liệu chứng minh yêu cầu sửa đổi, bổ sung.
3. Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận (trường hợp cấp lại)

* Chú thích

- Thương nhân đề nghị xác nhận làm Tổng đại lý gửi về⁽¹⁾ khi kinh doanh trên địa bàn hai (02) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên;
- Thương nhân đề nghị xác nhận làm Tổng đại lý gửi về⁽²⁾ khi kinh doanh trên địa bàn một (01) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Mã thủ tục: 2.000673				
Tên thủ tục: Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Lưu thông hàng hóa trong nước				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1 Gửi (nộp) hồ sơ TTHC				
Thương nhân gửi một (01) bộ hồ sơ về Sở Công Thương.				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua Dịch vụ công trực tuyến.				
<i>* Trường hợp đối tượng thực hiện thủ tục hành chính là cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh thì thực hiện gửi hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.</i>				
<i>Địa điểm gửi hồ sơ:</i>				
- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang).				
- Qua dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).				
<i>Thành phần hồ sơ:</i>				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		<i>Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>Gửi trực tuyến</i>	
a) Đối với trường hợp cấp mới:				
1	Đơn đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 9 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.	Bản sao	Bản Scan	01
3	Giấy tờ chứng minh đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh theo quy định tại khoản 3 Điều 19 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP	Bản sao	Bản Scan	01
4	Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật phục	Bản chính	Bản điện tử	01

	vụ kinh doanh xăng dầu <i>theo quy định tại khoản 15 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP</i> , kèm theo các tài liệu chứng minh.	văn bản giấy	được ký số	
5	Văn bản xác nhận của thương nhân cung cấp xăng dầu cho đại lý có thời hạn tối thiểu một (01) năm, trong đó ghi rõ chủng loại xăng dầu.	Bản gốc văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01

b) Trường hợp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu hết hiệu lực thi hành

	Thương nhân phải lập hồ sơ như đối với trường hợp cấp mới quy định tại điểm a khoản 4 Điều 20 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP và gửi về cơ quan có thẩm quyền trước ít nhất 30 ngày làm việc, trước khi Giấy xác nhận hết hiệu lực.			
--	--	--	--	--

Số lượng hồ sơ: 01

3.2 Giải quyết hồ sơ TTHC

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung;

- Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định; yêu cầu khách hàng thanh toán phí thẩm định theo quy định và cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 10 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân.

+ Trường hợp gửi hồ sơ trực tiếp qua DVBCCI: Tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính trực tiếp cho CCVC tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa hoặc chuyển vào tài khoản của cơ quan có thẩm quyền. CCVC tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa có trách nhiệm in (ghi) chứng từ, phiếu thu hoặc biên lai thu phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định và gửi 01 liên cho tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác tại Bộ phận Một cửa.

+ Trường hợp gửi hồ sơ trực tuyến: Căn cứ trên yêu cầu nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác tổ chức, cá nhân thanh toán trực tuyến thông qua chức năng thanh toán trực tuyến (mục yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài chính) trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (<http://dichvucong.hagiang.gov.vn>) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (<http://dichvucong.gov.vn>), Hệ thống sẽ ghi

nhận thanh toán thành công và gửi biên lai điện tử cho tổ chức, cá nhân, cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ TTHC. Căn cứ biên lai điện tử cơ quan có thẩm quyền thực hiện các bước tiếp theo trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

- Trường hợp từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc dịch vụ công trực tuyến.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang).

- Qua địa chỉ hòm thư điện tử đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (<http://dichvucong.hagiang.gov.vn>) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (<http://dichvucong.gov.vn>).

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Trả trực tuyến	
01	Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	<p>Thời hạn giải quyết:</p> <p>- Theo quy định của pháp luật: 30 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Theo thực tế tại địa phương (Cắt giảm thời gian giải quyết nếu có): 30 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>			
5	<p>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:</p> <p>- Thương nhân Việt Nam theo quy định của Luật Thương mại.</p> <p>- Thương nhân có trụ sở chính trên địa bàn và có hệ thống từ hai (02) cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn một (01) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>- Trường hợp thương nhân là đại lý bán lẻ xăng dầu chỉ có một (01) cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu của doanh nghiệp hoặc thuê không phải thực hiện việc cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.</p> <p>- Không áp dụng đối với thương nhân nhập khẩu, xuất khẩu, sản xuất và pha chế các loại xăng dầu chuyên dùng cho nhu cầu riêng của mình với số lượng không quá 200 lít/kg/tháng và không lưu thông trên thị trường.</p>			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:			

	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương. - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Công Thương.
7	<p>Phí, lệ phí (nếu có):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp thẩm định: + Khu vực thành phố: doanh nghiệp là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định; + Khu vực các huyện: doanh nghiệp là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Trường hợp không thẩm định: 0 đồng
8	<p>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh xăng dầu - Có cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu hoặc thuê với thời hạn thuê từ năm (05) năm trở lên được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP và khoản 20 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP. - Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định hiện hành.
9	<p>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. - Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ

	phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá. - Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
10	Mẫu thành phần hồ sơ: Đơn, tờ trình, tài liệu đính kèm ngay sau nội dung của thủ tục hành chính.

* Ghi chú: TTHC được sửa đổi, bổ sung về thành phần hồ sơ; thời hạn giải quyết; đối tượng; yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính và căn cứ pháp lý.

Mẫu số 9

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP BỔ SUNG, SỬA ĐỔI/CẤP LẠI
GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM ĐẠI LÝ BÁN LẺ XĂNG DẦU**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh, thành phố ...

Tên doanh nghiệp:.....

Tên giao dịch đối ngoại:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số điện thoại:..... số Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số.... do... cấp ngày.... tháng... năm...

Mã số thuế:.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp/cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số .../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Địa bàn hoạt động trên các tỉnh, thành phố:.....

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số/2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP
(Ký tên và đóng dấu)

* Hồ sơ cấp mới/cấp lại (khi Giấy xác nhận hết hạn) kèm theo, gồm:

1. Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp.
2. Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật, phương tiện vận tải, kèm theo các tài liệu chứng minh.
3. Danh sách cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc doanh nghiệp, kèm theo tài liệu chứng minh.
4. Bản sao chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh xăng dầu.
5. Bản gốc văn bản xác nhận cấp hàng cho tổng đại lý của thương nhân cấp hàng.

* Hồ sơ cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại kèm theo, bao gồm:

1. Bản gốc Giấy xác nhận (trường hợp bổ sung, sửa đổi).
2. Tài liệu chứng minh yêu cầu sửa đổi, bổ sung.
3. Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận (trường hợp cấp lại)

*** Chú thích**

- Thương nhân gửi Đơn đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu về Sở Công Thương nơi thương nhân đóng trụ sở chính khi kinh doanh trên địa bàn hai (02) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên.

Mã thủ tục: 2.000669				
Tên thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Lưu thông hàng hóa trong nước				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	Gửi (nộp) hồ sơ TTHC			
Thương nhân gửi một (01) bộ hồ sơ về Sở Công Thương				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua Dịch vụ công trực tuyến.				
<i>* Trường hợp đối tượng thực hiện thủ tục hành chính là cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh thì thực hiện gửi hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.</i>				
<i>Địa điểm gửi hồ sơ:</i>				
- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang).				
- Qua dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).				
<i>Thành phần hồ sơ:</i>				
Trường hợp có thay đổi các nội dung của Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu, thương nhân phải lập hồ sơ gửi về cơ quan có thẩm quyền đề nghị bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận. Hồ sơ gồm:				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Đơn đề nghị cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 9 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu đã được cấp.	Bản gốc văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
3	Các tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi.	Bản sao	Bản Scan	01

Số lượng hồ sơ: 01

3.2 | Giải quyết hồ sơ TTHC

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung;

- Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định; yêu cầu khách hàng thanh toán phí thẩm định theo quy định và cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 10 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân.

+ Trường hợp gửi hồ sơ trực tiếp qua DVBCCI: Tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính trực tiếp cho CCVC tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa hoặc chuyển vào tài khoản của cơ quan có thẩm quyền. CCVC tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa có trách nhiệm in (ghi) chứng từ, phiếu thu hoặc biên lai thu phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định và gửi 01 liên cho tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác tại Bộ phận Một cửa.

+ Trường hợp gửi hồ sơ trực tuyến: Căn cứ trên yêu cầu nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác tổ chức, cá nhân thanh toán trực tuyến thông qua chức năng thanh toán trực tuyến (mục yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài chính) trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (<http://dichvucong.hagiang.gov.vn>) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (<http://dichvucong.gov.vn>), Hệ thống sẽ ghi nhận thanh toán thành công và gửi biên lai điện tử cho tổ chức, cá nhân, cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ TTHC. Căn cứ biên lai điện tử cơ quan có thẩm quyền thực hiện các bước tiếp theo trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

- Trường hợp từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc dịch vụ công trực tuyến.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang).

- Qua địa chỉ hòm thư điện tử đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (<http://dichvucong.hagiang.gov.vn>) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (<http://dichvucong.gov.vn>).

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn	Số
-----	------------------	------------	----

		Trả trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Trả trực tuyến	lượng
01	Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	<p>Thời hạn giải quyết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo quy định của pháp luật: 30 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Theo thực tế tại địa phương (Cắt giảm thời gian giải quyết nếu có): 30 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. 			
5	<p>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thương nhân Việt Nam theo quy định của Luật Thương mại. - Thương nhân có trụ sở chính trên địa bàn và có hệ thống từ hai (02) cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn một (01) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Trường hợp thương nhân là đại lý bán lẻ xăng dầu chỉ có một (01) cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu của doanh nghiệp hoặc thuê không phải thực hiện việc cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu. - Không áp dụng đối với thương nhân nhập khẩu, xuất khẩu, sản xuất và pha chế các loại xăng dầu chuyên dùng cho nhu cầu riêng của mình với số lượng không quá 200 lít/kg/tháng và không lưu thông trên thị trường. 			
6	<p>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương. - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Công Thương. 			
7	<p>Phí, lệ phí (nếu có):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp thẩm định: + Khu vực thành phố: doanh nghiệp là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định; + Khu vực các huyện: doanh nghiệp là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Trường hợp không thẩm định: 0 đồng 			
8	<p>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Thương nhân kinh doanh xăng dầu đã được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.</p>			
9	<p>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:</p>			

	<p>- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.</p> <p>- Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p>
10	<p>Mẫu thành phần hồ sơ: Đơn, tờ trình, tài liệu đính kèm ngay sau nội dung của thủ tục hành chính.</p>

* Ghi chú: TTHC được sửa đổi, bổ sung về thời hạn giải quyết; đối tượng; yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính và căn cứ pháp lý.

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP BỔ SUNG, SỬA ĐỔI/CẤP LẠI
GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM ĐẠI LÝ BÁN LẺ XĂNG DẦU**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh, thành phố ...

Tên doanh nghiệp:.....

Tên giao dịch đối ngoại:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số điện thoại:..... số Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số.... do... cấp ngày.... tháng... năm...

Mã số thuế:.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp/cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số .../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Địa bàn hoạt động trên các tỉnh, thành phố:.....

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số/2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP
(Ký tên và đóng dấu)

* Hồ sơ cấp mới/cấp lại (khi Giấy xác nhận hết hạn) kèm theo, gồm:

1. Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp.
2. Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật, phương tiện vận tải, kèm theo các tài liệu chứng minh.

3. Danh sách cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc doanh nghiệp, kèm theo tài liệu chứng minh.

4. Bản sao chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh xăng dầu.

5. Bản gốc văn bản xác nhận cấp hàng cho tổng đại lý của thương nhân cấp hàng.

* Hồ sơ cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại kèm theo, bao gồm:

1. Bản gốc Giấy xác nhận (trường hợp bổ sung, sửa đổi).

2. Tài liệu chứng minh yêu cầu sửa đổi, bổ sung.

3. Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận (trường hợp cấp lại)

* *Chú thích*

- Thương nhân gửi Đơn đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu về Sở Công Thương nơi thương nhân đóng trụ sở chính khi kinh doanh trên địa bàn hai (02) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên.

Mã thủ tục: 2.000672				
Tên thủ tục: Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Lưu thông hàng hóa trong nước				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	Gửi (nộp) hồ sơ TTHC			
Thương nhân gửi một (01) bộ hồ sơ về Sở Công Thương.				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua Dịch vụ công trực tuyến.				
<i>* Trường hợp đối tượng thực hiện thủ tục hành chính là cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh thì thực hiện gửi hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.</i>				
<i>Địa điểm gửi hồ sơ:</i>				
- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang).				
- Qua dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).				
<i>Thành phần hồ sơ:</i>				
Trường hợp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy dưới hình thức khác, thương nhân phải lập hồ sơ gửi về cơ quan có thẩm quyền đề nghị cấp lại Giấy xác nhận. Hồ sơ gồm:				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Đơn đề nghị cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 9 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ- CP.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu (nếu có).	Bản gốc hoặc bản sao văn bản giấy	Bản điện tử được ký số hoặc bản Scan	01
<i>Số lượng hồ sơ: 01</i>				

3.2	Giải quyết hồ sơ TTHC			
<p>- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung;</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định; yêu cầu khách hàng thanh toán phí thẩm định theo quy định và cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 10 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân.</p> <p>+ <i>Trường hợp gửi hồ sơ trực tiếp qua DVBCCI:</i> Tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính trực tiếp cho CCVC tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa hoặc chuyển vào tài khoản của cơ quan có thẩm quyền. CCVC tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa có trách nhiệm in (ghi) chứng từ, phiếu thu hoặc biên lai thu phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định và gửi 01 liên cho tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác tại Bộ phận Một cửa.</p> <p>+ <i>Trường hợp gửi hồ sơ trực tuyến:</i> Căn cứ trên yêu cầu nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác tổ chức, cá nhân thanh toán trực tuyến thông qua chức năng thanh toán trực tuyến (mục yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài chính) trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (http://dichvucong.gov.vn), Hệ thống sẽ ghi nhận thanh toán thành công và gửi biên lai điện tử cho tổ chức, cá nhân, cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ TTHC. Căn cứ biên lai điện tử cơ quan có thẩm quyền thực hiện các bước tiếp theo trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>- Trường hợp từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p>				
<p><i>Cách thức thực hiện:</i> Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc dịch vụ công trực tuyến.</p>				
<p><i>Địa điểm trả kết quả:</i></p> <p>- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Qua địa chỉ hòm thư điện tử đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).</p>				
<p><i>Kết quả giải quyết:</i></p>				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc qua	Trả trực	

		DVBCCI	tuyên	
01	Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: - Theo quy định của pháp luật: 30 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Theo thực tế tại địa phương (Cắt giảm thời gian giải quyết nếu có): 30 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: - Thương nhân Việt Nam theo quy định của Luật Thương mại. - Thương nhân có trụ sở chính trên địa bàn và có hệ thống từ hai (02) cửa hàng bán lẻ xăng dầu trở lên trên địa bàn một (01) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Trường hợp thương nhân là đại lý bán lẻ xăng dầu chỉ có một (01) cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu của doanh nghiệp hoặc thuê không phải thực hiện việc cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu. - Không áp dụng đối với thương nhân nhập khẩu, xuất khẩu, sản xuất và pha chế các loại xăng dầu chuyên dùng cho nhu cầu riêng của mình với số lượng không quá 200 lít/kg/tháng và không lưu thông trên thị trường.			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương. - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Công Thương.			
7	Phí, lệ phí (nếu có): - Trường hợp thẩm định: + Khu vực thành phố: doanh nghiệp là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định; + Khu vực các huyện: doanh nghiệp là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Trường hợp không thẩm định: 0 đồng			
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Thương nhân kinh doanh xăng dầu đã được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.			
9	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: - Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.			

	<p>- Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.</p> <p>- Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p>
10	<p>Mẫu thành phần hồ sơ: Đơn, tờ trình, tài liệu đính kèm ngay sau nội dung của thủ tục hành chính.</p>

* Ghi chú: TTHC được sửa đổi, bổ sung về thời hạn giải quyết; đối tượng; yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính và căn cứ pháp lý.

TÊN DOANH NGHIỆPCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP BỔ SUNG, SỬA ĐỔI/CẤP LẠI
GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM ĐẠI LÝ BÁN LẺ XĂNG DẦU**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh, thành phố ...

Tên doanh nghiệp:.....

Tên giao dịch đối ngoại:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số điện thoại:..... số Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số.... do... cấp ngày.... tháng... năm...

Mã số thuế:.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp/cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số .../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Địa bàn hoạt động trên các tỉnh, thành phố:.....

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số/2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP*(Ký tên và đóng dấu)*

* Hồ sơ cấp mới/cấp lại (khi Giấy xác nhận hết hạn) kèm theo, gồm:

1. Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp.

2. Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật, phương tiện vận tải, kèm theo các tài liệu chứng minh.

3. Danh sách cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc doanh nghiệp, kèm theo tài liệu chứng minh.

4. Bản sao chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh xăng dầu.

5. Bản gốc văn bản xác nhận cấp hàng cho tổng đại lý của thương nhân cấp hàng.

* Hồ sơ cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại kèm theo, bao gồm:

1. Bản gốc Giấy xác nhận (trường hợp bổ sung, sửa đổi).

2. Tài liệu chứng minh yêu cầu sửa đổi, bổ sung.

3. Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận (trường hợp cấp lại)

* **Chú thích**

- Thương nhân gửi Đơn đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu về Sở Công Thương nơi thương nhân đóng trụ sở chính khi kinh doanh trên địa bàn hai (02) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên.

Mã thủ tục: 2.000648				
Tên thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Lưu thông hàng hóa trong nước				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	Gửi (nộp) hồ sơ TTHC			
Thương nhân gửi một (01) bộ hồ sơ về Sở Công Thương.				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua Dịch vụ công trực tuyến.				
<i>* Trường hợp đối tượng thực hiện thủ tục hành chính là cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh thì thực hiện gửi hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.</i>				
<i>Địa điểm gửi hồ sơ:</i>				
- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang).				
- Qua dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).				
<i>Thành phần hồ sơ:</i>				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		<i>Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>Gửi trực tuyến</i>	
a) Đối với trường hợp cấp mới:				
1	Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo <i>Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 95/2021/NĐ-CP.</i>	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của thương nhân đề nghị cấp giấy Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Bản sao	Bản Scan	01
3	Bản kê trang thiết bị của cửa hàng bán lẻ xăng dầu theo quy định tại khoản 3 Điều 24 Nghị định số	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01

	83/2014/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 18 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP) và tài liệu chứng minh tính hợp pháp về xây dựng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu.			
4	Chứng chỉ hoặc giấy tờ tương đương về đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý và nhân viên cửa hàng theo quy định tại khoản 4 Điều 24 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP	Bản sao	Bản Scan	01
5	Văn bản xác nhận cung cấp hàng cho các cửa hàng xăng dầu của thương nhân cung cấp	Bản sao	Bản Scan	01
6	Giấy tờ pháp lý chứng minh quyền sở hữu hoặc thuê với thời hạn thuê từ năm (05) năm trở lên của thương nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận.	Bản sao	Bản Scan	01

b) Trường hợp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu hết hiệu lực thi hành:

	Thương nhân phải lập hồ sơ như đối với trường hợp cấp mới quy định tại điểm a khoản 2 Điều 25 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP và khoản 20 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và gửi về Sở Công thương trước ít nhất ba mươi (30) ngày làm việc, trước khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực. Trường hợp cửa hàng xăng dầu không xây mới hoặc cải tạo mở rộng, hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận khi hết hiệu lực thi hành không bao gồm tài liệu chứng minh tính hợp pháp về xây dựng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu.			
--	--	--	--	--

Số lượng hồ sơ: 01

3.2 Giải quyết hồ sơ TTHC

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung;

- Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định; yêu cầu khách hàng thanh toán phí thẩm định theo quy định và cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 4 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân.

+ Trường hợp gửi hồ sơ trực tiếp qua DVBCCI: Tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính trực tiếp cho CCVC tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa hoặc chuyển vào tài khoản của cơ quan có thẩm quyền. CCVC tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa có trách nhiệm in (ghi) chứng từ, phiếu thu hoặc biên lai thu phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định và gửi 01 liên cho tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác tại Bộ phận Một cửa.

+ Trường hợp gửi hồ sơ trực tuyến: Căn cứ trên yêu cầu nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác tổ chức, cá nhân thanh toán trực tuyến thông qua chức năng thanh toán trực tuyến (mục yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài chính) trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (<http://dichvucong.hagiang.gov.vn>) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (<http://dichvucong.gov.vn>), Hệ thống sẽ ghi nhận thanh toán thành công và gửi biên lai điện tử cho tổ chức, cá nhân, cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ TTHC. Căn cứ biên lai điện tử cơ quan có thẩm quyền thực hiện các bước tiếp theo trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

- Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc dịch vụ công trực tuyến.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang).

- Qua địa chỉ hòm thư điện tử đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (<http://dichvucong.hagiang.gov.vn>) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (<http://dichvucong.gov.vn>).

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc qua	Trả trực	

		DVBCCI	tuyển	
01	Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: - Theo quy định của pháp luật: 20 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Theo thực tế tại địa phương (Cắt giảm thời gian giải quyết nếu có): 20 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: - Thương nhân Việt Nam theo quy định của Luật Thương mại. - Không áp dụng đối với thương nhân nhập khẩu, xuất khẩu, sản xuất và pha chế các loại xăng dầu chuyên dùng cho nhu cầu riêng của mình với số lượng không quá 200 lít/kg/tháng và không lưu thông trên thị trường.			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương. - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Công Thương.			
	Phí, lệ phí (nếu có): - Trường hợp thẩm định:			
7	+ Khu vực thành phố: doanh nghiệp là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định; + Khu vực các huyện: doanh nghiệp là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Trường hợp không thẩm định: 0 đồng			
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu phải đáp ứng đủ các điều kiện sau: - Thuộc sở hữu hoặc thuê với thời hạn từ năm (05) năm trở lên của thương nhân là đại lý bán lẻ xăng dầu hoặc tổng đại lý kinh doanh xăng dầu hoặc thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu hoặc thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối sản xuất xăng dầu có hệ thống phân phối theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP và Nghị định số 95/2021/NĐ-CP (thương nhân đề nghị cấp phải đứng tên tại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu). Trường hợp đi thuê cửa hàng bán lẻ xăng dầu, thương nhân đi thuê phải đứng tên tại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu. - Được thiết kế, xây dựng và có trang thiết bị theo đúng quy định tại Quy			

	<p>chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu thiết kế cửa hàng xăng dầu, bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.</p> <p>- Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.</p>
9	<p>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:</p> <p>- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- <i>Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</i></p> <p>- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- <i>Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</i></p>
	<p>- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.</p> <p>- <i>Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</i></p>
10	<p>Mẫu thành phần hồ sơ: Đơn, tờ trình, tài liệu đính kèm ngay sau nội dung của thủ tục hành chính.</p>

* **Ghi chú:** TTHC được sửa đổi, bổ sung về thành phần hồ sơ; đối tượng; yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính và căn cứ pháp lý.

TÊN DOANH NGHIỆPCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP BỔ SUNG, SỬA ĐỔI/CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN
CỬA HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN BÁN LẺ XĂNG DẦU**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố ...

Tên doanh nghiệp:

Tên giao dịch đối ngoại:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số điện thoại: Số Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ...do ... cấp ngày ... tháng...năm....

Mã số thuế:

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp/cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu cho cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu.

Tên cửa hàng bán lẻ xăng dầu:

Địa chỉ

Điện thoại:Số Fax:

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu và các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP

(Ký tên và đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo, gồm:

1. Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp.
2. Bản kê trang thiết bị của cửa hàng bán lẻ xăng dầu theo quy định và tài liệu chứng minh tính hợp pháp về xây dựng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu.
3. Bản sao chứng chỉ hoặc giấy tờ tương đương về đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên cửa hàng bán lẻ xăng dầu.
4. Bản sao văn bản xác nhận cung cấp hàng cho các cửa hàng xăng dầu của thương nhân cung cấp.
5. Bản sao giấy tờ pháp lý chứng minh quyền sở hữu hoặc thuê với thời hạn thuê từ năm (05) năm trở lên của thương nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.

Mã thủ tục: 2.000645				
Tên thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Lưu thông hàng hóa trong nước				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	Gửi (nộp) hồ sơ TTHC			
Thương nhân gửi một (01) bộ hồ sơ về Sở Công Thương.				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua Dịch vụ công trực tuyến.				
<i>* Trường hợp đối tượng thực hiện thủ tục hành chính là cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh thì thực hiện gửi hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.</i>				
<i>Địa điểm gửi hồ sơ:</i>				
- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang).				
- Qua dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).				
<i>Thành phần hồ sơ:</i>				
Trường hợp có thay đổi các nội dung của Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu, thương nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận. Hồ sơ gồm:				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		<i>Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>Gửi trực tuyến</i>	
1	Đơn đề nghị bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo <i>Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 95/2021/NĐ-CP.</i>	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu đã được cấp	Bản gốc văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
3	Các tài liệu chứng minh yêu cầu sửa đổi, bổ sung	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01

		hoặc bản sao	hoặc bản Scan	
<i>Số lượng hồ sơ: 01</i>				
3.2	Giải quyết hồ sơ TTHC			
<p>- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung;</p> <p>- Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ theo quy định, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định; yêu cầu khách hàng thanh toán phí thẩm định theo quy định và cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận của hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 4 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân.</p> <p>+ <i>Trường hợp gửi hồ sơ trực tiếp qua DVBCCI:</i> Tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính trực tiếp cho CCVC tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa hoặc chuyển vào tài khoản của cơ quan có thẩm quyền. CCVC tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa có trách nhiệm in (ghi) chứng từ, phiếu thu hoặc biên lai thu phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định và gửi 01 liên cho tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác tại Bộ phận Một cửa.</p> <p>+ <i>Trường hợp gửi hồ sơ trực tuyến:</i> Căn cứ trên yêu cầu nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác tổ chức, cá nhân thanh toán trực tuyến thông qua chức năng thanh toán trực tuyến (mục yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài chính) trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (http://dichvucong.gov.vn), Hệ thống sẽ ghi nhận thanh toán thành công và gửi biên lai điện tử cho tổ chức, cá nhân, cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ TTHC. Căn cứ biên lai điện tử cơ quan có thẩm quyền thực hiện các bước tiếp theo trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>- Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p>				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc dịch vụ công trực tuyến.				
<i>Địa điểm trả kết quả:</i>				
<p>- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Qua địa chỉ hòm thư điện tử đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).</p>				
<i>Kết quả giải quyết:</i>				

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Trả trực tuyến	
01	Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: - Theo quy định của pháp luật: 20 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Theo thực tế tại địa phương (Cắt giảm thời gian giải quyết nếu có): 20 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: - Thương nhân Việt Nam theo quy định của Luật Thương mại. - Không áp dụng đối với thương nhân nhập khẩu, xuất khẩu, sản xuất và pha chế các loại xăng dầu chuyên dùng cho nhu cầu riêng của mình với số lượng không quá 200 lít/kg/tháng và không lưu thông trên thị trường.			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương. - Cơ quan phối hợp: Không có.			
	- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Công Thương.			
7	Phí, lệ phí (nếu có): - Trường hợp thẩm định: + Khu vực thành phố: doanh nghiệp là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định; + Khu vực các huyện: doanh nghiệp là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Trường hợp không thẩm định: 0 đồng			
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Thương nhân kinh doanh xăng dầu đã được cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.			
9	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: - Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. - Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng			

	<p>Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.</p> <p>- Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p>
10	<p>Mẫu thành phần hồ sơ: Đơn, tờ trình, tài liệu đính kèm ngay sau nội dung của thủ tục hành chính.</p>

** Ghi chú: TTHC được sửa đổi, bổ sung về thành phần hồ sơ; đối tượng; yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính và căn cứ pháp lý.*

TÊN DOANH NGHIỆP**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP BỔ SUNG, SỬA ĐỔI/CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN
CỬA HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN BÁN LẺ XĂNG DẦU**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố ...

Tên doanh nghiệp:

Tên giao dịch đối ngoại:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số điện thoại: Số Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ...do ... cấp ngày ... tháng...năm....

Mã số thuế:

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp/cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu cho cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu.

Tên cửa hàng bán lẻ xăng dầu:

Địa chỉ

Điện thoại:Số Fax:

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu và các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP*(Ký tên và đóng dấu)*

Hồ sơ kèm theo, gồm:

1. Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp.
2. Bản kê trang thiết bị của cửa hàng bán lẻ xăng dầu theo quy định và tài liệu chứng minh tính hợp pháp về xây dựng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu.
3. Bản sao chứng chỉ hoặc giấy tờ tương đương về đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên cửa hàng bán lẻ xăng dầu.
4. Bản sao văn bản xác nhận cung cấp hàng cho các cửa hàng xăng dầu của thương nhân cung cấp.
5. Bản sao giấy tờ pháp lý chứng minh quyền sở hữu hoặc thuê với thời hạn thuê từ năm (05) năm trở lên của thương nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.

Mã thủ tục: 2.000647				
Tên thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Lưu thông hàng hóa trong nước				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	Gửi (nộp) hồ sơ TTHC			
Thương nhân gửi một (01) bộ hồ sơ về Sở Công Thương.				
<p><i>Cách thức thực hiện:</i> Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua Dịch vụ công trực tuyến.</p> <p><i>* Trường hợp đối tượng thực hiện thủ tục hành chính là cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh thì thực hiện gửi hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.</i></p>				
<p><i>Địa điểm gửi hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Qua dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (http://dichvucong.gov.vn). 				
<p><i>Thành phần hồ sơ:</i></p> <p>Trường hợp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy dưới hình thức khác, thương nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận. Hồ sơ gồm:</p>				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 95/2021/NĐ-CP.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu (nếu có)	Bản gốc văn bản giấy hoặc bản sao	Bản điện tử được ký số hoặc bản Scan	01
Số lượng hồ sơ: 01				

3.2		Giải quyết hồ sơ TTHC		
<p>- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung;</p> <p>- Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ theo quy định, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định; yêu cầu khách hàng thanh toán phí thẩm định theo quy định và cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 4 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân.</p> <p>+ <i>Trường hợp gửi hồ sơ trực tiếp qua DVBCCI:</i> Tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính trực tiếp cho CCVC tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa hoặc chuyển vào tài khoản của cơ quan có thẩm quyền. CCVC tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa có trách nhiệm in (ghi) chứng từ, phiếu thu hoặc biên lai thu phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định và gửi 01 liên cho tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác tại Bộ phận Một cửa.</p> <p>+ <i>Trường hợp gửi hồ sơ trực tuyến:</i> Căn cứ trên yêu cầu nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác tổ chức, cá nhân thanh toán trực tuyến thông qua chức năng thanh toán trực tuyến (mục yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài chính) trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (http://dichvucong.gov.vn), Hệ thống sẽ ghi nhận thanh toán thành công và gửi biên lai điện tử cho tổ chức, cá nhân, cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ TTHC. Căn cứ biên lai điện tử cơ quan có thẩm quyền thực hiện các bước tiếp theo trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>- Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p>				
<p><i>Cách thức thực hiện:</i> Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc dịch vụ công trực tuyến.</p>				
<p><i>Địa điểm trả kết quả:</i></p> <p>- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Qua địa chỉ hòm thư điện tử đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).</p>				
<p><i>Kết quả giải quyết:</i></p>				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc qua	Trả trực	

		DVBCCI	tuyển	
01	Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: - Theo quy định của pháp luật: 20 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Theo thực tế tại địa phương (Cắt giảm thời gian giải quyết nếu có): 20 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: - Thương nhân Việt Nam theo quy định của Luật Thương mại. - Không áp dụng đối với thương nhân nhập khẩu, xuất khẩu, sản xuất và pha chế các loại xăng dầu chuyên dùng cho nhu cầu riêng của mình với số lượng không quá 200 lít/kg/tháng và không lưu thông trên thị trường.			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương. - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Công Thương.			
	Phí, lệ phí (nếu có): - Trường hợp thẩm định:			
7	+ Khu vực thành phố: doanh nghiệp là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định; + Khu vực các huyện: doanh nghiệp là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Trường hợp không thẩm định: 0 đồng			
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Thương nhân kinh doanh xăng dầu đã được cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.			
9	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: - Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. - Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.			

	<p>- Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</p> <p>- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.</p> <p>- Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p>
10	<p>Mẫu thành phần hồ sơ: Đơn, tờ trình, tài liệu đính kèm ngay sau nội dung của thủ tục hành chính.</p>

* Ghi chú: TTHC được sửa đổi, bổ sung về thành phần hồ sơ; đối tượng; yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính và căn cứ pháp lý.

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP BỔ SUNG, SỬA ĐỔI/CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN
CỬA HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN BÁN LẺ XĂNG DẦU**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố ...

Tên doanh nghiệp:

Tên giao dịch đối ngoại:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số điện thoại: Số Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ...do ... cấp ngày ... tháng...năm....

Mã số thuế:

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp/cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu cho cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu.

Tên cửa hàng bán lẻ xăng dầu:

Địa chỉ

Điện thoại:Số Fax:

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu và các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP

(Ký tên và đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo, gồm:

1. Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp.
2. Bản kê trang thiết bị của cửa hàng bán lẻ xăng dầu theo quy định và tài liệu chứng minh tính hợp pháp về xây dựng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu.
3. Bản sao chứng chỉ hoặc giấy tờ tương đương về đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên cửa hàng bán lẻ xăng dầu.
4. Bản sao văn bản xác nhận cung cấp hàng cho các cửa hàng xăng dầu của thương nhân cung cấp.
5. Bản sao giấy tờ pháp lý chứng minh quyền sở hữu hoặc thuê với thời hạn thuê từ năm (05) năm trở lên của thương nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.